

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 23/8/2020, tại cây xăng dầu số 06 (thuộc khối 1, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh), Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 01 túi nilon màu vàng, kích thước (16x15x8)cm, bọc bên ngoài bằng một chiếc tất màu xanh rêu, bên ngoài túi nilon màu vàng có dòng chữ “GUANYINWANG” và năm ngôi sao màu đỏ. Kiểm tra túi nilon màu vàng, bên trong có 01 túi nilon trong suốt chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. T khai nhận đó là ma túy T nhận vận chuyển thuê cho một người đàn ông tên T3 để lấy 10.000.000đ tiền công, đang chờ giao ma túy thì bị phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra T khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần, thông qua mối quan hệ xã hội, T quen một người đàn ông tên T3 (không rõ địa chỉ). Khoảng 16 giờ ngày 22/8/2020, người đàn ông tên T3 sử dụng số điện thoại 0961.769.657 gọi cho T và nói: T3 đang trên đường từ Hà Nội vào Hà Tĩnh, nhờ T đến khách sạn Kim Thành Chính (ở thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) lấy giúp T3 gói “đồ”, khi nào vào đến nơi T3 lấy, T sau đó đã đồng ý nhận việc này.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đến khách sạn Kim Thành Chính thuê phòng 301 để nghỉ. Vào khoảng 20 giờ, T3 gọi điện bảo T xuống cổng khách sạn lấy “đồ”, T đi xuống cổng khách sạn, thấy phía mép đường chệch về phía bên trái của cổng khách sạn có 01 túi nilon màu vàng để sẵn ở đó, T cầm túi nilon màu vàng lên phòng 301, mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon màu vàng hình khối, bọc bên ngoài bằng một chiếc tất màu xanh rêu. T gọi điện cho T3 hỏi: “*Đây là túi gì?*”, T3 nói “*ma túy*”, nhờ T giữ hộ, khi nào vào đến Hà Tĩnh, T3 lấy và trả 10.000.000đ tiền công. T đồng ý và bỏ túi ma túy vào trong túi xách bằng da màu nâu ở phòng 301.

Sáng ngày 23/8/2020, T gọi điện cho T3 hỏi: “*Đang ở đâu để giao ma túy?*”, T3 nói đánh răng, rửa mặt xong sẽ lại lấy. Khoảng 15 phút sau, T tiếp tục gọi điện thoại cho T3, T3 nói đang trên đường đến nhưng không vào khách sạn mà hẹn gặp T ở cây xăng dầu gần đó, nhận ma túy và trả tiền công như đã thỏa thuận. T rời khách sạn, mang theo túi xách bằng da màu nâu, bên trong chứa ma túy, đi bộ đến cây xăng dầu số 06 thuộc khối 1, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để giao cho T3, nhưng chưa kịp giao thì bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn T:

+ 01 túi nilong màu vàng, kích thước (16x15x8)cm, bên ngoài có dòng chữ “GUANYINWANG”, phía trên nắp túi in hình năm ngôi sao màu đỏ, bên trong có 01 túi nilong trong suốt, chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

+ 01 CMND số 182553027 mang tên Nguyễn Văn T.

- + 01 điện thoại di động Iphone màu đen, đã qua sử dụng.
- + 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen, đã qua sử dụng.
- + 01 chiếc tất màu xanh rêu.
- + 01 túi xách bằng da, màu nâu.
- Thu giữ khi khám xét khăn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T:
 - + 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SEA BIRD, màu nâu, bên trong đựng 04 túi nilong màu vàng úa, kích thước (2x1,5)cm.
 - + 01 cân điện tử, nắp bằng nhựa trong suốt, mặt trước màu bạc, trên mặt trước có chữ Amput, mặt sau màu đen, kích thước (1,5 x 4 x 7,5)cm.
 - + 12 túi nilong trong suốt, viền màu xanh, kích thước (1,8x2,2)cm.
 - + 03 túi nilong trong suốt có viền màu đỏ, kích thước (6x9,5)cm.

Kết luận giám định số 180/GĐMT-PC09 ngày 26/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01 túi nilon màu vàng, kích thước (16x15x8)cm, bên ngoài có dòng chữ “GUANYINWANG”, phía trên nắp túi có hình năm ngôi sao màu đỏ, bên trong có 01 túi nilon trong suốt, chứa chất tinh thể rắn màu trắng gửi giám định là ma túy, dạng Methamphetamine, khối lượng 1000 gam.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-P1 ngày 29/12/2020, Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 19/3/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Văn T mức án “Tử hình”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/3/2021, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, cứu giúp người bị chết đuối, khuyên người phạm tội ra tự thú, ông nội bị cáo có công với cách mạng, bị cáo chưa được hưởng lợi gì, bố mẹ bị cáo lớn tuổi, thường xuyên đau ốm, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm, nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 07 giờ ngày 23/8/2020, tại Cây xăng dầu số 06 (thuộc khối 1, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh). Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi vận chuyển trái phép 1.000 gam Methamphetamine cho một người đàn ông tên T3 để lấy 10.000.000đ tiền công.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo vì mục đích kiếm tiền mà bất chấp tất cả những điều pháp luật cấm để vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi đó đã xâm phạm chế độ quản lý, quy định của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, là mầm mống làm phát sinh các loại tội phạm, gây nguy hại đến tình hình trật tự xã hội, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật.

Bản thân bị cáo vừa mới chấp hành xong án phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào tháng 3/2020, đến tháng 8/2020 lại tiếp tục phạm tội do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Từ khi thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang cho đến phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, xử phạt

Nguyễn Văn T mức án “Tử hình” là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và xuất trình đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo có công cứu giúp người chết đuối năm 2019, khuyên Nguyễn Công C là đối tượng phạm tội giết người ra đầu thú năm 2016. Ngoài ra, bị cáo có ông Nguyễn Đức K là chú ruột là thương binh, có ông Nguyễn Văn B là ông nội của bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến cứu nước hạng 3 và có công tổ giác người đàn ông tên T3 là người thuê vận chuyển ma túy. Do vậy, cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, lần phạm tội này là tái phạm, số lượng ma túy bị cáo phạm tội đặc biệt lớn, hành vi đặc biệt nghiêm trọng, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cũng như trình bày của các luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

[4] Đối với người đàn ông tên T3 theo lời khai của bị cáo, là người thuê vận chuyển ma túy. Do thông tin bị cáo cung cấp không đủ nên CQĐT không có căn cứ xác minh. Đối với số thuê bao 0961.769.657 do đối tượng T3 sử dụng để liên lạc với bị cáo, kết quả xác minh chủ thuê bao là Trần Thị M, sinh ngày: 01/01/1961, trú tại tổ 1, phường LH, quận KA, TP.Hải Phòng. Bà M không sử dụng số thuê bao nói trên, bà M không biết và không có mối quan hệ gì với bị cáo và người đàn ông tên T3.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Văn T mức án “Tử hình”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 7 (Bảy) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Văn T được quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục T.H.A DS tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Cường